

IGUASSU TINY 500^{*}

Hướng dẫn sử dụng

CHP-3930D / CHP-3931D

- ▶ Thiết kế và màu sắc có thể khác so với hình ảnh.
- ▶ Kiểu dáng, thông số kỹ thuật...v.v. có thể được thay đổi mà không có bất kì thông báo trước nào với mục đích để cải thiện sản phẩm.
- ▶ Điện áp chỉ định của sản phẩm là từ AC 220V/50Hz.



Lời chào mừng

Chúng tôi đánh giá cao sự ủng hộ của quý vị khi mua sản phẩm Máy lọc nước tạo nước đá “IGUASSU TINY 500”.

IGUASSU TINY 500 được sản xuất theo tiêu chuẩn đặc biệt và được tạo ra từ quy trình thử nghiệm đáng tin cậy trên tất cả các linh kiện tích hợp. Toàn bộ hệ thống được kiểm tra kỹ lưỡng theo các nguyên tắc chất lượng nghiêm ngặt bao gồm nhiệt độ, độ ẩm, va chạm, bụi, độ rung, rò rỉ ... Chúng tôi chắc chắn rằng máy lọc nước kỹ thuật số IGUASSU với quy trình sản xuất đa dạng sẽ làm hài lòng khách hàng cả về chất lượng và các tính năng vượt trội đi kèm.

Trước khi lắp đặt hoặc sử dụng sản phẩm này, xin vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và lưu giữ cẩn thận quyền hướng dẫn này để tham khảo về sau.

Mục lục

1. Đặc trưng sản phẩm	3~4
2. Cảnh báo an toàn	5~7
3. Cảnh báo lắp đặt	8
4. Phương pháp lắp đặt	9
5. Cách sử dụng	10 ~ 14
5-1. Cài đặt hiển thị và chức năng	10
5-2. Cài đặt chức năng và hủy bỏ	11~12
5-3. Phương pháp cung cấp nước	12~13
5-4. Cách lắp đặt khay nước	14
5-5. Chức năng vệ sinh thông minh	14
6. Chú ý khi sử dụng	15
7. Vệ sinh	16 ~17
7-1. Cách vệ sinh hệ cung cấp nước đá và vòi cung cấp nước	16
7-2. Cách vệ sinh thùng chứa nước	16~17
8. Vệ sinh bảo dưỡng	18
9. Các bộ lọc	19
10. Cách thay thế bộ lọc	20
11. Thông số kỹ thuật	21
12. Phụ tùng thay thế	22
13. Khắc phục sự cố	23

1. Đặc trưng sản phẩm

1 Kích thước máy nhỏ gọn (chiều rộng: 29cm)

Máy lọc nước nhỏ gọn có thể được lắp đặt bất kì vị trí nào bạn muốn để có thể tận dụng được không gian hiệu quả nhất.

2 Không gian lấy nước rộng rãi

Nhờ chiều cao không gian để lấy nước cao hơn 25cm, việc lấy nước sẽ dễ dàng thuận tiện dù kích thước chai nước lớn đến 1.5l.

3 Chức năng làm sạch thông minh

Chức năng này giúp cho người sử dụng không phải lo lắng về sự nhiễm bẩn do vi khuẩn bởi vì máy sẽ tự động xả hết nước thường và lạnh trong bình chứa 4 ngày một lần theo thời gian cố định và đổ đầy nước sạch vào bình. Khi lắp đặt thêm hệ thống diệt trùng UV cho máy, thiết bị sẽ giúp khử trùng vi khuẩn với tia cực tím UV cực mạnh. Ngoài ra, khi chức năng làm sạch thông minh hoạt động, máy sẽ tự động đổ đầy nước sạch đã được diệt trùng bằng tia cực tím.
(Chức năng làm sạch thông minh ACS chỉ áp dụng cho CHP-3931D)

4 Hệ thống làm nóng kép

Nước sẽ được làm nóng nhờ vào phương pháp làm nóng siêu tốc và phương pháp làm nóng bình chứa. Người dùng sẽ dễ dàng lựa chọn chức năng nào tùy vào sở thích của mình. Tính năng này cũng làm tăng cường hiệu quả của nguồn năng lượng.

5 Việc thay thế bộ lọc rất dễ dàng

Việc thay thế bộ lọc sẽ rất đơn giản do việc tháo gỡ bộ lọc rất dễ dàng.

6 Ứng dụng cảm biến

Không giống các nút nhấn điều khiển thông thường khác, máy IGUASSU TINY 500 sử dụng nút cảm biến điều khiển. Nút cảm biến sử dụng dễ dàng, được thiết kế nhằm giúp người dùng dễ dàng lấy nước và tạo cảm giác thú vị khi uống nước.

7 Chức năng xả nước bằng một lần chạm

Đây là chức năng tiện lợi cho phép người sử dụng có thể xả nước thường và nước lạnh trong vòng 30 phút chỉ bằng nhấn nút

8 Cảm biến phát hiện mức nước

Khác với cảm biến bình thường, cảm biến điện dung được sử dụng để cải thiện độ chính xác phát hiện mực nước mà không cần phao. Cảm biến điện dung ổn định phát hiện mực nước một cách chính xác và an toàn hơn. Các tín hiệu từ cảm biến được gửi đến một bộ điều khiển để tự động điều chỉnh mức nước tinh khiết.

9 Chức năng cấp nước liên tục

Cho phép người sử dụng lấy nước thường hoặc nước lạnh liên tục bằng cách cài đặt chức năng cấp nước liên tục và nhấn nút cấp nước lên đến 2 L.

10 Lắp van phòng ngừa sự rò rỉ nước

Việc lắp đặt van chặn rò rỉ nước trên tấm panel giúp ngắt nguồn nước ngay lập tức nhằm ngăn chặn các hư hỏng máy do rò rỉ nước gây ra.

1. Đặc trưng sản phẩm

11 **Hiện thị các biểu hiện bất thường và tăng cường chức năng an toàn.**

Các tính năng an toàn của máy đã được tăng cường để ngăn ngừa các sự cố khác nhau xảy ra. Hệ thống sẽ thông báo cho người sử dụng những sự cố bất thường xảy ra thông qua đèn LED hiển thị nhấp nháy và tự động dừng chức năng lọc nước khi phát hiện thấy một sự bất thường trong hệ thống.

12 **Tính năng cấp nước tự động**

Chức năng này thuận tiện vì người sử dụng dễ dàng lấy nước thường nước lạnh và nước nóng để dùng bằng cách nhấn nhẹ nút.

13 **Âm thanh hiệu ứng khi máy hoạt động**

Tính năng này cung cấp cho người dùng hiệu ứng âm thanh (Ding, Dingdong ~ etc) khi nhấn nút, cho biết các thao tác được thiết lập khi nhấn nút bằng cách thay đổi âm thanh.

14 **Chức năng mặc định**

Máy được lập trình mặc định loại nước thường xuyên dùng là nước lạnh, ngay cả khi bạn chọn nước thường thì sau đó máy cũng sẽ tự động trở lại loại nước mặc định là nước lạnh.
(Nước : 10 giây sau).

15 **Tính năng tiết kiệm năng lượng**

IGUASSU TINY 500 là sản phẩm tiết kiệm năng lượng, giúp hạn chế sự lãng phí năng lượng không cần thiết và nâng cao hiệu quả sử dụng.

2. Cảnh báo an toàn

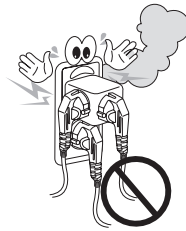
Các lưu ý được chia thành 2 loại: “**Nguy hiểm**” và “**Cảnh báo**”.



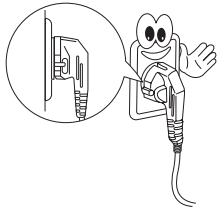
Nguy hiểm

Liên quan đến khả năng thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.

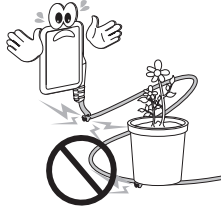
- Khi dây điện bị hư hỏng, hãy đổi dây điện để tránh xảy ra nguy hiểm như điện giật, vv ..
(Không sử dụng các ổ cắm điện bị hư hỏng hoặc bị lỏng bởi vì nó có thể xảy ra hiện tượng điện giật hoặc cháy.)
- Không chạm vào phích cắm điện khi tay bị ướt.
(Có thể bị điện giật.)



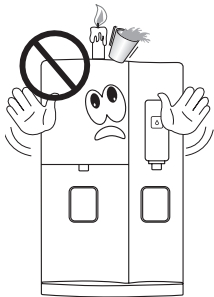
- Nên cắm dây điện của máy tránh xa những ổ điện cắm nhiều dây điện.
(Điều này có thể dẫn đến quá tải làm nóng ổ điện)
- Lưu ý rằng dòng điện tổng của nhiều đầu ra phải vượt quá 10A và sử dụng nguồn điện đơn lẻ.



- Nên cắm phích điện ở vị trí cố định đúng cách tránh di chuyển nhiều.
(Gắn phích điện ở vị trí không ổn định có thể gây ra cháy)



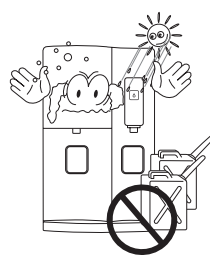
- Không uốn cong dây nguồn quá mức hoặc đè vật nặng lên trên dây điện..
(Có thể xảy ra chập điện hoặc cháy).



- Không nên để nến hay thuốc lá..v. v...trên máy và cũng không nên lắp đặt máy ở những vị trí có hơi nóng.
(Để gây ra cháy)
- Không đặt đồ vật có chứa nước, hóa chất, kim loại nhỏ, v.v.. trên máy.
(Nếu những vật liệu này rơi vào bên trong máy, có thể gây chập điện hoặc cháy)



- Nếu máy bị hư hỏng hoặc không hoạt động bạn không nên tự mình tháo ra hay tự mình sửa chữa.



- Không lắp đặt thiết bị xung quanh các khu vực ẩm ướt, nơi gần vật liệu dễ cháy, hoặc nơi có mưa hoặc tuyết.
(Có thể xảy ra chập điện hoặc cháy.)

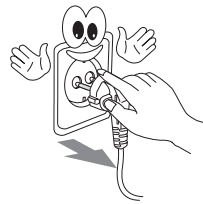
2. Cảnh báo an toàn



Nguy hiểm

Liên quan đến khả năng bị thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong

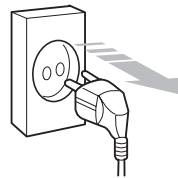
- Tham khảo điện áp định mức ở trang trước



- Để ngắt kết nối thiết bị, hãy chắc chắn rằng nắm kéo bằng phích cắm ra mà không phải dây điện.
(Hư hỏng dây điện có thể gây chập điện.)



- Nếu có bụi, nước v.v.. trên phích cắm điện, hãy lau chùi sạch sẽ.
(Có nguy cơ bị chập điện hoặc hỏa hoạn.)



- Ngắt nguồn điện của máy trước khi lau chùi bên trong máy.
(Có thể xảy ra điện giật hoặc cháy.)

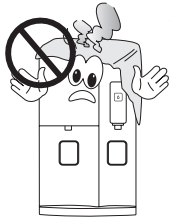
※ Các dấu hiệu máy hoạt động bình thường

Trong quá trình sử dụng sản phẩm, một số âm thanh hoạt động có thể xảy ra bên trong máy do hoạt động của máy nén, và tiếng ồn có thể xảy ra trong quá trình sản xuất nước lạnh.

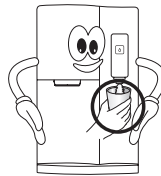


Cảnh báo

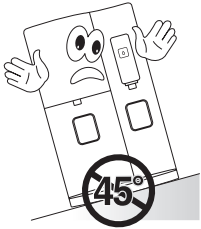
Liên quan đến khả năng thương tích, thiệt hại về tài sản và suy giảm hiệu suất.



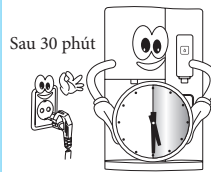
- Không đặt bất kỳ lớp phủ nào ở phía sau và bên hông của máy.
(Ngăn chặn lỗ thông gió có thể làm tăng nhiệt độ bên trong và gây ra sự cố hệ thống hoặc thậm chí máy ngừng hoạt động.)



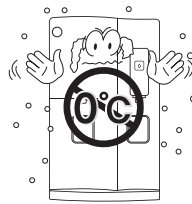
- Để tránh bị bỏng do nước nóng, hãy sử dụng các bình chứa như cốc trong khi lấy nước nóng.



- Không vận hành máy trên bề mặt dốc.
(Điều này có thể gây ra sự cố.)
- Không để máy nghiêng trên 45° trong quá trình vận chuyển.
(Độ nghiêng lớn có thể gây ra hiệu suất làm việc của máy giảm.)
- Không lắp đặt máy ở vị trí dốc hoặc không ổn định.
(Điều này có thể gây ra hiệu suất xuống cấp, hư hỏng hệ thống hoặc sự cố toàn bộ.)



- Sau khi vận chuyển máy, không cung cấp điện trong ít nhất 30 phút để ổn định lại máy.



- Không lắp đặt máy ở nơi nhiệt độ có thể giảm xuống dưới 32°F (0°C).

- Giữ các ống cố định đúng cách không để nước tràn ra khu vực xung quanh từ ống nước thải và ống xả.

3. Cảnh báo lắp đặt

- 1 Không lắp đặt sản phẩm ở những nơi sau đây.**
 - Gần lửa hay nơi có hơi nóng
 - Gần các vật liệu dễ cháy
 - Trước các thiết bị làm nóng - lạnh
 - Nơi sẽ bị mưa hoặc có tuyết
 - Gần nơi có ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp
 - Những nơi ẩm ướt
 - Gần các loại hóa chất (Chất dễ bay hơi, dung môi hữu cơ v..v..)
 - Nơi có nhiệt độ dưới 32°F (0°C) hoặc nơi có khả năng nhiệt độ sẽ giảm xuống 32° F (0°C)
 - Nơi nhiệt độ trên 104° F(40°C) hoặc nơi nhiệt độ có thể lên 104°F(40°C)
- 2 Sử dụng sản phẩm ở các điều kiện sau:**
 - Áp suất nước: 7-100si(0.5-7kgf/cm²)
 - Độ cứng của nước : 300ppm hoặc thấp hơn.
 - Nhiệt độ nước: 39-100F(4-38°C)
 - pH: 5.8-8.5
 - Bốc hơi: 500ppm hoặc thấp hơn
 - Chất lượng nước: Đảm bảo an toàn về mặt sinh học.

※ Khi sử dụng nước nằm ngoài phạm vi quy định, vui lòng thảo luận với phía công ty bán máy. Nếu không, máy sẽ không được bảo hành như quy định.
- 3 Không di chuyển máy ở độ nghiêng trên 45°**

※ Nếu khi di chuyển máy bị nghiêng sẽ dẫn đến giảm hiệu quả làm việc của máy.
- 4 Lắp đặt sản phẩm ở nơi có bề mặt bằng phẳng, và sau khi lắp đặt, luôn điều chỉnh độ nghiêng của sản phẩm bằng một thiết bị đo mức.**

Theo khuyến cáo thì máy nên lắp đặt trên bồn rửa hoặc trên bàn, máy nên ở độ cao cách sàn nhà trên 80 cm là tốt nhất.

※ Nghiêng (hơn 3°) có thể gây tràn
- 5 Không nên kết nối máy với nước nóng trên 100 ° F (38 ° C)**

※ Điều này dẫn đến máy bị gặp sự cố hoặc làm giảm hiệu quả làm việc của máy.
- 6 Giữ sản phẩm cách tường khoảng 8 “ (20cm) để việc thông khí diễn ra một cách tốt nhất cho vận hành an toàn.**
- 7 Không được để bất kỳ thiết bị làm nóng điện tử nào gần máy**
- 8 Khi kết nối ống, đảm bảo rằng ống không bị uốn cong hoặc bị đè bởi các vật nặng, ..**

※ Nếu ống uốn cong hoặc bị đè lên, nước không chảy tốt và có thể gây ra vấn đề.
- 9 Điều chỉnh ống để nước xả không bị bắn ra khu vực xung quanh**

※ Nước xả có thể được dùng cho các mục đích khác, ví dụ : như vệ sinh nhà tắm, lau chùi nhà cửa, giặt ủi....Không được dùng nước này để uống hay nấu nướng.
- 10 Điểm cao nhất của ống xả cài đặt phải thấp hơn 12 “(30 cm) so với mặt sàn bằng phẳng.**

Tổng chiều dài của ống xả phải nhỏ hơn 118 “(3 m). Nếu không thì nước không thoát được.
- 11 Khi lắp đặt nhiều máy một lúc (máy lọc nước, máy làm mềm nước tắm, ..) nguồn nước và ống xả cần phải độc lập với nhau.**

4. Phương pháp lắp đặt

- Kỹ sư chuyên cung cấp dịch vụ của chúng tôi sẽ lắp đặt sản phẩm. Quý vị nên kiểm tra xem liệu sản phẩm đã được lắp đặt đúng cách hay chưa.

1 Lắp đặt theo phương nằm ngang

※ Theo khuyến cáo thì máy nên lắp đặt trên bồn rửa hoặc trên bàn, máy nên ở độ cao cách sàn nhà trên 80 cm là tốt nhất.

2 Tắt van cấp nước và tách phần nối của vòi nước để nối ống nối(van nguồn nước). Sau đó, kết nối ống nối (van nguồn nước).

※ Nếu vỏ bọc cao su bịt kín bị mất hoặc ren của một ốc vít bị hư hỏng, có thể gây ra rò rỉ nước.

3 Kết nối ống nối (van nước nguồn) và lỗ cấp nước ở phía sau của sản phẩm bằng một ống.

4 Kết nối ống cho nước thoát và nước thải ở phía sau của sản phẩm. Sau đó, kết nối các ống vào lỗ thoát như bồn rửa, nhà vệ sinh vv.

5 Không được cắm điện trong 30 phút để ổn định hệ thống làm mát và sử dụng sản phẩm an toàn.

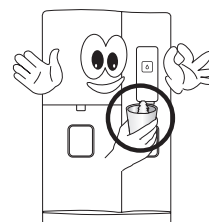
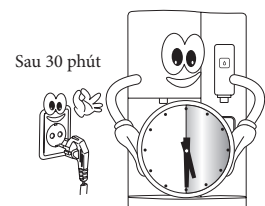
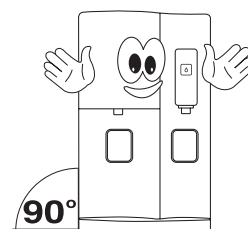
6 Kiểm tra mọi phần kết nối để ngăn chặn rò rỉ.

7 Mở van cấp nước nối tới nhà và đặt ống nối(van nước nguồn) ở chế độ “MỞ”

8 Kiểm tra xem nước có được cung cấp vào sản phẩm và có bất kỳ rò rỉ nào trên mỗi chỗ nối không.

9 Sau 40 phút kể từ khi cung cấp điện, kiểm tra xem nước có chảy ra không bằng cách nhấn nút cung cấp nước.









10 Làm rỗng nước trong bình chứa nước khi đèn “ ĐẦY NƯỚC” bật lên

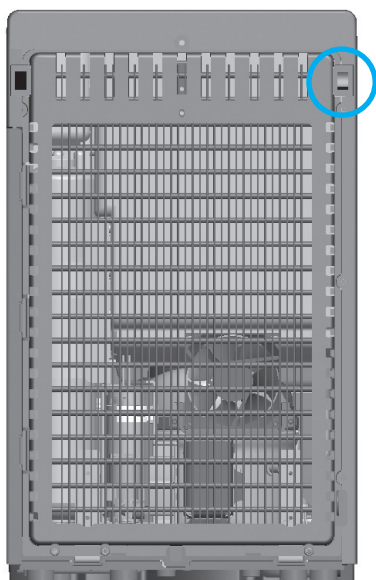



5. Cách sử dụng

5-1. Cài đặt chức năng và hủy bỏ



 WATER FULL	Đèn đầy nước	Đèn sáng khi bình chứa nước đầy(xanh dương)
 COLD	Đèn nước Lạnh	Đèn sáng khi “nước LẠNH” được cài đặt. (xanh lá cây)
 HOT	Đèn nước Nóng	Đèn sáng khi “nước NÓNG” được cài đặt (Làm nóng bình chứa nước nóng: đỏ, làm nóng tức thời: xanh lá cây)
 HOT (STAND-BY)	Đèn nước Nóng (Tức thời)	Đèn sáng lên khi : nút “chọn nước Nóng” được lựa chọn (Đỏ)
	Nút chọn nước Nóng	Được dùng để lựa chọn chế độ nước nóng hoặc cài đặt chế độ làm nóng (Làm nóng bình chứa nước nóng, làm nóng tức thời hoặc chức năng TAT).
	Nút chọn nước Lạnh/Thường	Được sử dụng để lựa chọn nước lạnh hoặc thường.
	Đèn Lạnh/Thường	Được sử dụng để lấy nước lạnh hoặc thường (Lạnh: xanh dương, Thường: xanh lá cây).
	Nút cung cấp nước	Được sử dụng để cung cấp nước vào các vật chứa như cốc sậu khi chọn nhiệt độ nước mong muốn giữa nước thường, nước lạnh và nước nóng.



	Công tắc xả	Nhấn công tắc lên: Cài đặt xả Nhấn xuống: Thoát khỏi chế độ xả
---	--------------------	---

5-2. Cài đặt chức năng và hủy bỏ

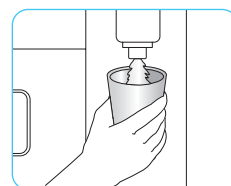
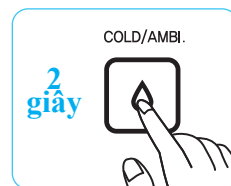
• Cài đặt chức năng làm nóng bình chứa/ làm nóng tức thời và hủy bỏ chức năng.

- ① Nhấn nút “HOT”(nóng) trong 10 giây.
- ② Trong lúc nút “HOT”(nóng) đang được cài đặt, nhấn tiếp nút “HOT” để thay đổi chế độ. (Làm nóng bình chứa → làm nóng tức thời → tắt)
 - ※ Làm nóng bình chứa nước: Đèn “HOT”(Màu đỏ)
 - ※ Làm nóng tức thời: Đèn “HOT”(Màu xanh lá cây)



• Cài đặt chức năng nước liên tục

- ① Nhấn nút “COLD/AMBI” trong 2 giây để lấy nước thường hoặc nước lạnh liên tục. (Cài đặt âm thanh: Ding-Dong) đèn “COLD/AMBI” nhấp nháy.
- ② Trong quá trình cài đặt chức năng nước chảy liên tục, khi chọn nút “COLD/AMBI”, nước lạnh hoặc nước thường được thiết lập luân phiên.
 - ※ Cài đặt nước chảy liên tục COLD(LẠNH): đèn nhấp nháy (màu xanh dương)
 - ※ Cài đặt nước chảy liên tục AMBI(THƯỜNG): đèn nhấp nháy (màu xanh lá cây)
 - ※ Nước nóng không có chức năng chảy liên tục.
- ③ Sau khi chọn nước lạnh hoặc nước thường, nhấn “Cấp nước” (âm thanh cài đặt: Ding~Dong). Loại nước đã chọn sẽ chảy ra.
 - ※ Khi chức năng cấp nước liên tục được thiết lập nhưng vẫn chưa lấy nước, thì chức năng tự động bị hủy bỏ sau 10 giây.

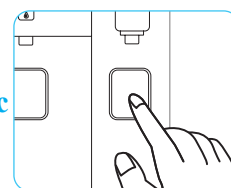


• Hủy bỏ chức năng cấp nước liên tục

Trong quá trình nước đang chảy liên tục, nhấn một trong các nút “COLD/AMBI” hoặc nhấn nút “CUNG CẤP NƯỚC” chức năng sẽ được hủy bỏ. Sau đó, loại nước thường được sử dụng nhất là nước lạnh sẽ tự động được cài đặt. (Âm thanh phát ra: Dingdong~Dingdong)

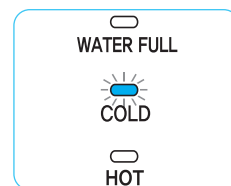


Hoặc



• Hủy bỏ chức năng cấp nước lạnh

Nhấn nút “COLD/AMBI” trong vòng 5 giây. Đèn “LẠNH” sẽ tắt.



• Cài đặt lại chức năng nước lạnh

Nhấn nút “COLD/AMBI” trong vòng 5 giây. Đèn “LẠNH” sẽ sáng.

5. Cách sử dụng

• Hủy bỏ chức năng phát ra tiếng beep

- ① Nhấn nút “COLD/AMBI” trong vòng 10 giây để hủy bỏ phát tiếng beep.
- ② Đèn báo “WATER FULL/COLD/HOT/HOT(STAND-BY)” nhấp 5 lần (Âm thanh hủy bỏ: Ding~Ding)



• Cài lại chức năng phát ra tiếng beep

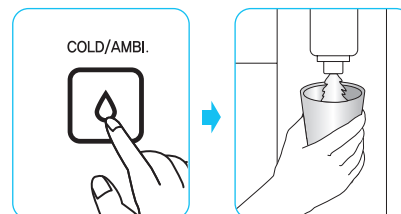
- ① Nhấn nút “COLD/AMBI” trong vòng 10 giây để cài đặt chức năng phát tiếng beep.
- ② Đèn báo “WATER FULL/COLD/HOT/HOT(STAND-BY)” nhấp 5 lần (Phát ra âm thanh: Ding~Ding)
 - ※ Trong quá trình cài đặt/hủy bỏ chức năng âm thanh tiếng beep, sau 5 giây, chức năng nước lạnh được thiết lập/ hủy bỏ.
 - Sau khi cài đặt/hủy bỏ chức năng phát ra tiếng beep, cài đặt/hủy bỏ chức năng nước lạnh lại lần nữa.



5-3. Phương pháp cung cấp nước

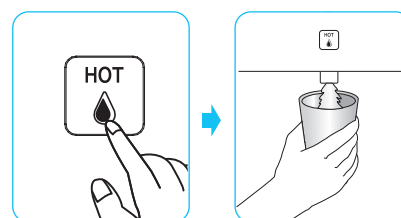
• Chế độ cung cấp nước thường

Nhấn nút “COLD/AMBI” và kiểm tra xem đèn LED “COLD/AMBI” có sáng lên màu xanh lá cây không. Nhấn “NÚT CUNG CẤP NƯỚC” để lấy nước thường.



• Chế độ cung cấp nước lạnh

Nhấn nút “COLD/AMBI” và kiểm tra xem đèn LED “COLD/AMBI” có sáng lên màu xanh dương không. Nhấn “NÚT CUNG CẤP NƯỚC” để lấy nước lạnh.



• Chế độ cung cấp nước nóng (Làm nóng bình chứa)

Nhấn nút “HOT” và kiểm tra xem đèn LED “NÓNG” có sáng lên màu đỏ không. Nhấn “NÚT CUNG CẤP NƯỚC” để lấy nước nóng.

※ Nước nóng sẽ được cung cấp sau khi quá trình làm nóng tức thời được hoàn thành.

• Chế độ cung cấp nước nóng (Làm nóng tức thời)

① Nhấn nút “HOT” và quá trình làm nóng tức thời sẽ bắt đầu.

※ Làm nóng tức thời chỉ bắt đầu hoạt động ở điểm hoạt động nóng của nước thường.

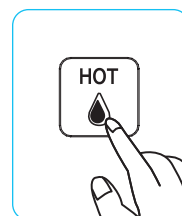
(Cài đặt âm thanh: Ding-Ding-Ding, đèn “HOT(STAND-BY)” nhấp nháy 3 lần.

② Trong quá trình làm nóng tức thời, đèn “HOT(STAND-BY)” thay đổi màu sắc như sau: Xanh lá cây (nhấp nháy)→Cam(nhấp nháy)→Xanh lá cây(sáng)

※ Để làm nóng nước sẽ mất 2.5 phút.

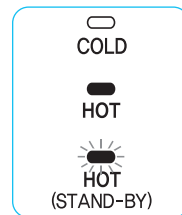
※ Nước nóng sẽ được cấp trong vòng 10 giây mà không cần quá trình làm nóng tức thời nào khác.

※ Chế độ cấp nước nóng sẽ sẵn sàng trong 5 giây.

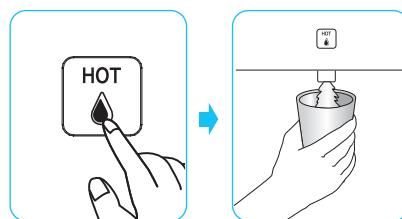


HOT	Xanh lá cây (Nhấp nháy)	Cam (Nhấp nháy)	Xanh lá cây (Sáng lên)
Mức làm nóng tức thời	Mức 1	Mức 1	Hoàn thành làm nóng tức thời
Nhiệt độ nước nóng	Dưới 60°C	60~85°C	Cao hơn 85°C

③ Sau khi làm nóng tức thời hoàn thành, Đèn LED “HOT” sáng màu xanh lá cây và đèn LED “HOT(STAND-BY)” nhấp nháy màu đỏ với âm thanh beep phát ra.



④ Nhấn nút “HOT” và “Nút cung cấp nước” để lấy nước nóng.



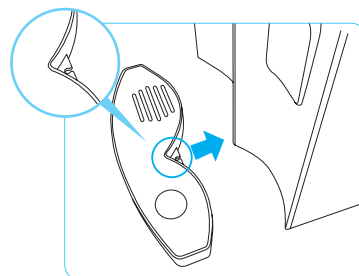
※ Khi lấy nước nóng liên tục, nhiệt độ nước có thể dưới 50°C. Khi đó, nước nóng không được tự động cung cấp.

※ Khi nước nóng ngừng cung cấp, hệ thống làm nóng tức thời sẽ tự động khởi động.

5. Cách sử dụng

5-4 Cách lắp đặt khay nước

Đẩy tâm của khay nước tích hợp vào máy đến khi nghe âm thanh “ tách “ phát ra.



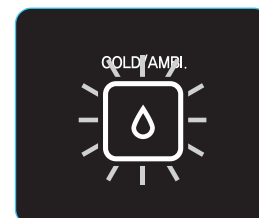
5-5. Chức năng vệ sinh thông minh ACS nước

Chức năng vệ sinh thông minh giúp ngăn ngừa ô nhiễm bằng cách tự động làm sạch bình chứa nước theo chu kỳ cứ 4 ngày/ lần vào thời gian có tần số sử dụng thấp. CHP-3931D có thêm lựa chọn lắp bộ khử trùng UV, giúp nước luôn luôn sạch và an toàn cho người dùng khi không tận dụng bất kỳ hóa chất hay thiết bị điện phân nào để làm sạch.

- Chức năng vệ sinh thông minh ACS hoạt động cùng thời gian theo chu kỳ 4 ngày/ lần, khi được thiết lập thời gian chuẩn là 12 giờ sau khi kết nguồn điện.

Ví dụ) Khi điện được kết nối vào lúc 2PM, máy hoạt động ở 2AM theo chu kỳ 4 ngày/ lần. Nếu người dùng muốn thay đổi thời gian hoạt động, hãy tắt nguồn điện theo thời gian mong muốn và bật lại.

- ① Khi ACS đang hoạt động, đèn LED “COLD/AMBI” nhấp nháy khoảng 30 phút người dùng không thể sử dụng thiết bị tại thời điểm này.
- ② Sử dụng thiết bị khi hoạt động ACS đã được hoàn tất và bình chứa nước lạnh/ nước thường đầy trở lại. (Mất khoảng 60 phút để nước đầy)



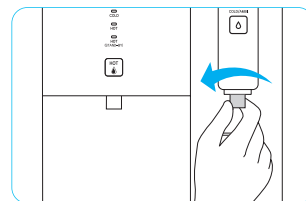
6. Các cảnh báo trong quá trình sử dụng

- 1 Tham khảo các điện áp định mức ở trang trước. Kết nối với nguồn điện thích hợp.
- 2 Không cắm dây tại ổ điện đang được sử dụng quá dày đặc. (Điều này có thể dẫn đến làm nóng ổ cắm.)
- 3 Không được di chuyển máy trong khi hoạt động. (Nó có thể gây ra sự cố.)
- 4 Không chạm vào dây của tụ điện ở mặt sau của máy. Trong khi máy hoạt động dây điện sẽ bị nóng
- 5 Không lắp đặt máy ở nơi có nhiệt độ dưới 32 ° F (0 ° C).
- 6 Tránh sử dụng các hóa chất xung quanh thiết bị (chất dễ bay hơi, dung môi hữu cơ v.v..) và không đặt các hóa chất gần máy.
- 7 Trong trường hợp nước không được cung cấp, hãy kiểm tra xem nguồn nước có bị cắt không hay máy bị hư hỏng. (Trong trường hợp cắt nước, nên rút dây điện ra)
- 8 Bình chứa nước có thể bị nhiễm vi khuẩn từ bên ngoài. Nên vệ sinh máy mỗi tháng 1 lần.
Quy trình vệ sinh như dưới đây.
(Mở van xả nước → Xả nước hoàn toàn → Mở nắp bình chứa → Lau bằng vải mềm → Lắp ráp các bộ phận theo thứ tự ngược lại.)
- 9 Hãy chắc chắn rằng nắp bình chứa nước đã được đóng đúng.
(Lắp ráp không đúng cách có thể khiến các chất gây ô nhiễm và côn trùng khác rơi vào trong ngăn chứa nước.)
- 10 Nếu các nút chạm cảm ứng của máy không phản ứng, hãy mở rộng vùng tiếp xúc của nút được nhấn.
- 11 Trong trường hợp thiết bị không được sử dụng trong thời gian dài (Hơn 4 ngày), tắt bộ nối ống (Van nguồn nước) và rút phích điện. Không chạm vào phích điện khi tay bị ướt. (Có thể gây ra giật điện hoặc cháy)
- 12 Thay đổi bộ lọc theo định kỳ được đề nghị để đảm bảo nước có vị ngon và sạch.
- 13 Trong trường hợp có âm thanh bất thường, mùi lạ và khói xảy ra, hãy liên hệ với nhà phân phối của chúng tôi.

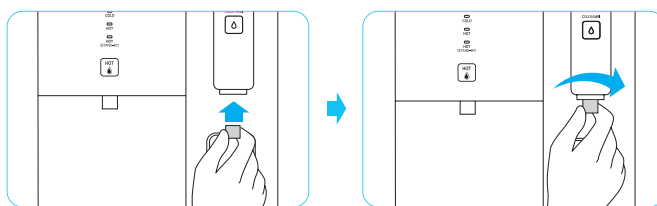
7. Vệ sinh sản phẩm

7-1. Hướng dẫn vệ sinh vòi nước

- ① Xoay vòi về phía bên trái để tháo vòi ra khỏi máy.

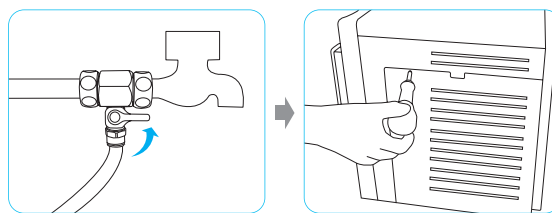


- ② Sau khi vệ sinh xong, gắn vòi trở lại bằng cách xoay về phía bên phải.



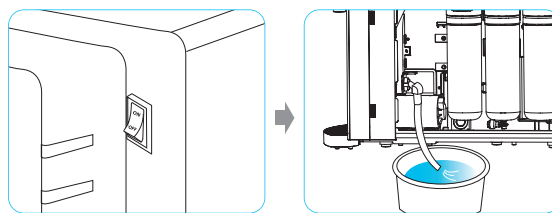
7-2. Hướng dẫn vệ sinh bình chứa nước

- ① Tắt van nước nguồn và tháo vỏ máy sau khi rời lỏng vít cố định ở phía bên phải của thiết bị.

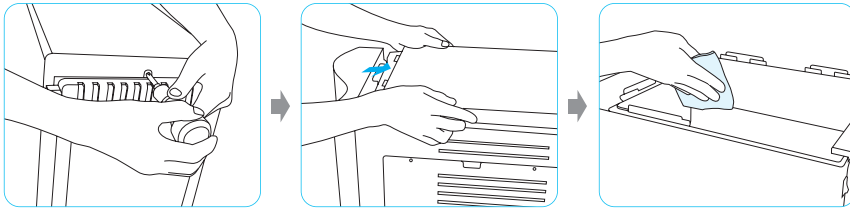


- ② Bật công tắc xả ở phía sau máy.
※ Nước thường và nước lạnh sẽ tự động xả trong vòng 30 phút.

- ③ Xả nước nóng và nước thường bằng cách cắm ống xả vào van xả.



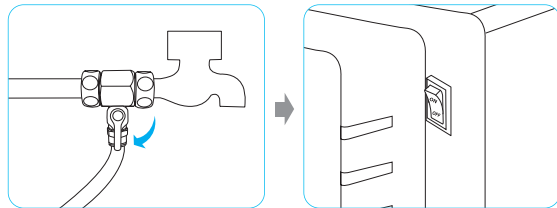
- ④ Tháo nắp thùng nước, sau khi nối lỏng vít cố định ở mặt sau của thiết bị. Làm sạch bình chứa nước và vệ sinh bằng vải mềm hoặc khăn lau khô. Và sau đó lắp ráp theo thứ tự ngược lại với khi tháo ra.



(Cách vệ sinh bình chứa nước thường)

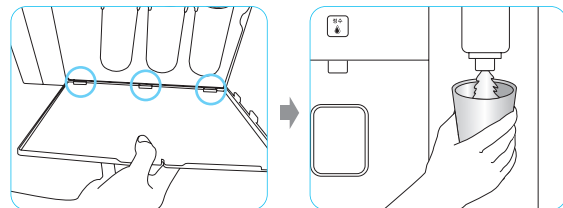
- ⑤ Mở van nguồn nước.

- ⑥ Tắt công tắc xả ở phía sau máy



- ⑦ Xiết chặt ốc cố định sau khi lắp nắp vào đúng vị trí.

- ⑧ Kiểm tra xem thử nước lạnh / thường có được cấp trở lại sau 40 phút.



- ⑨ Xả toàn bộ nước sạch tinh khiết mới ra và sử dụng

Điểm chú ý

- ※ Rửa sạch tay và mang găng tay vào. Lau sạch bình chứa nước bằng vải mềm hoặc khăn lau khô.
- ※ Không sử dụng hóa chất hay chất tẩy rửa.
- ※ Hủy bỏ những găng tay hay khăn lau đã dùng sau khi vệ sinh máy.
- ※ Phải chắc chắn rằng nắp bình đã được đóng lại và bộ lọc đã được lắp lại đúng cách.
- ※ Nên vệ sinh bình mỗi tháng một lần.

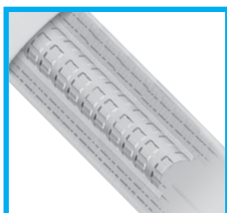
8. Bảo trì vệ sinh máy

Mục		Chi tiết
Lắp đặt	Vị trí	- Máy có thể lắp đặt ở nơi có áp suất nước thấp trong phạm vi chất lượng nước.
	Môi trường	Không cài đặt máy ở những nơi như sau: - Nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp. - Gần nhà vệ sinh. - Ở phía trước của thiết bị làm mát - sưởi ấm
Sử dụng	Vòi cung cấp nước	- Nên vệ sinh vòi cung cấp nước một tuần một lần. Nếu có các chất bên ngoài bắn lên vòi phun nước, hãy lau khô ngay. - Không dùng miệng để lấy nước, không dùng cốc đã sử dụng đựng vào vòi nước
	Lỗ cung cấp nước đá	- Tránh lấy nước đá với ly đang chứa đầy đồ uống và cafe v..v.. - Nên vệ sinh ngăn cung cấp nước đá một lần 1 tuần . Nếu chất bẩn bên ngoài bắn tung lên trên lỗ cung cấp nước đá, hãy lau ngay. - Tháo nắp ngăn cung cấp đá và vệ sinh 1 tuần 1 lần
		Máng nước
	Kiểm tra	Tự bảo dưỡng
Bảo dưỡng	Thay bộ lọc	- Cần xả nước 5 phút. Nếu không bột carbon vẫn còn lại trong bình chứa. - Không để va đập mạnh vào bộ lọc.
Ngăn chặn tỉ lệ tích tụ	Máy có ACS	- Thiết bị này được thiết kế để xả sạch nước 4 ngày một lần nhằm ngăn ngừa đóng cặn.
	Máy không có ACS	- Trong trường hợp không sử dụng thiết bị trong thời gian dài hơn 4 ngày, xả hết nước trong bình sau đó để nước mới vào đầy và xả sạch nước một lần nữa để lấy nước sạch. - Xả sạch nước trong thùng mỗi tháng một lần và lau chùi bằng vải mềm hoặc vải khô. - Cần phải làm sạch thường xuyên để tránh tích tụ lớp gỉ.

9. Các bộ lọc

※ Bộ tiết trùng UV được cung cấp cho CHP-3931D

9-1. Chức năng của bộ lọc



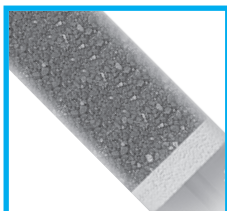
Bộ lọc than hoạt tính trước T

Bộ lọc được làm từ than ép ở nhiệt độ cao. Nó hấp thụ và loại bỏ các chất gây ô nhiễm hòa tan (như Clo, THM và chất gây ô nhiễm hóa học hữu cơ), vì vậy bảo vệ bộ lọc màng và giúp bộ lọc màng hoạt động đúng cách.



Bộ lọc màng T

Bộ lọc loại bỏ các chất gây ô nhiễm hòa tan (trọng lượng phân tử trên 200, chẳng hạn như kim loại nặng, vi khuẩn và các chất gây ô nhiễm hóa học hữu cơ) thông qua bộ lọc RO sử dụng màng bán thấm (kích thước lỗ rỗng 0.0001 μ m, bằng 1 / 1.000.000 sợi tóc) và các chất gây ô nhiễm hòa tan được xả ra thông qua đường ống xả.



Bộ lọc than hoạt tính sau T

Bộ lọc than hoạt tính sau loại bỏ khí hoà tan và mùi hôi để cải thiện hương vị nước.



Bộ tiết trùng UV

Bộ tiết trùng UV khử các loại vi khuẩn tồn tại trong nguồn nước bằng tia cực tím.

9-2. Tuổi thọ bộ lọc

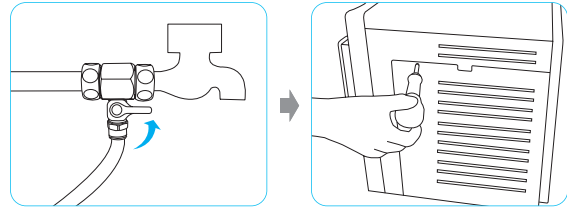
Bộ lọc	Chu kỳ thay thế
Bộ lọc than hoạt tính trước	Khoảng 6 tháng
Bộ lọc màng T	24 Tháng
Bộ lọc than hoạt tính sau	18 tháng
Bộ tiết trùng UV	Khoảng 5 năm

※ Tuổi thọ bộ lọc thay đổi tùy thuộc vào môi trường như vị trí, điều kiện nước (chất lượng, nhiệt độ), lượng nước sử dụng và mùa (mùa hè, mùa đông).

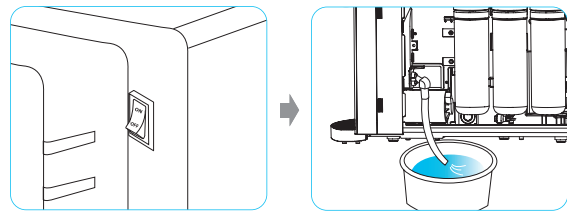
※ Bạn có thể lấy nước sạch bằng cách thay các bộ lọc theo tuổi thọ bộ lọc được đề nghị.

10. Cách thay thế bộ lọc

- ① Tắt van nước nguồn và tháo nắp đậy sau khi nối lỏng vít cố định ở phía bên phải của thiết bị.

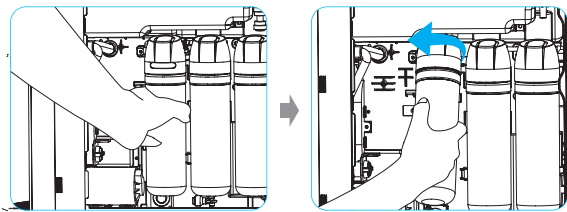


- ② Bật công tắc xả ở phía sau của máy.
※ Nước lạnh và nước thường được tự động xả trong vòng 30 phút.



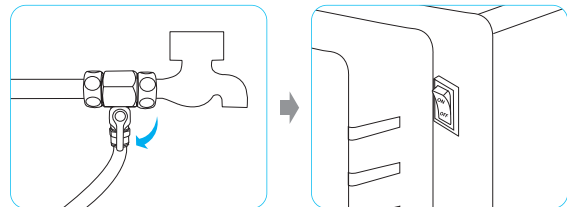
- ③ Xả nước nóng và nước thường bằng cách cắm ống xả vào van xả.

- ④ Nâng bộ lọc lên, xoay sang trái và kéo bộ lọc ra.
⑤ Xoay bộ lọc sang phải để tạo đường thẳng giữa bộ lọc thay thế, điểm tiêu chuẩn của đầu bộ lọc và đường kẻ (i)



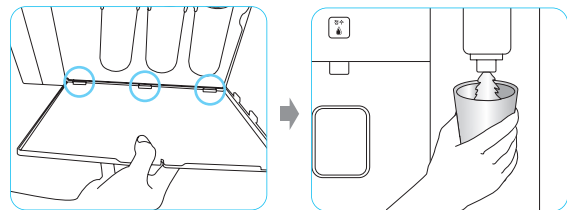
- ⑥ Mở van nguồn nước

- ⑦ Ngắt công tắc xả ở phía sau máy



- ⑧ Vặn chặt các ốc vít cố định sau khi lắp đúng nắp đậy.

- ⑨ Kiểm tra xem nước lạnh / nước thường có được phục vụ sau 40 phút hay không.



※ Kiểm tra rò rỉ nước. Nếu tìm thấy, tắt máy và tắt van nguồn nước.
※ Cần 5 phút để xả nước trước khi thay thế bộ lọc.

11. Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm		CHP-3930D	CHP-3931D
Tên model		IGUASSU TINY 500	
Điện áp định mức		Tham khảo trang trước	
Điện năng tiêu thụ	Lạnh	100 W	
	Nóng	1500 W	
Bộ tiết trùng UV		-	o
Trọng lượng tính		43.2 Lbs. (19.6 kg)	43.6 Lbs. (19.8 kg)
Dung tích bình chứa	Nước thường	1.21 Gal (4.6 l)	
	Nước lạnh	0.79 Gal (3.0 l)	
	Nước nóng	0.15 Gal (0.57 l)	
Tầng khí hậu		Tầng N (90°F ± 1°F)(32°C ± 1°C)	
Máy nén		Loại máy nghiêng	
Loại bức xạ nhiệt		Dạng dây ngưng tụ (đổi lưu bắt buộc)	
Qui định nhiệt độ nước lạnh		Nhiệt kế	
Hệ thống an toàn		Cầu chì, Cảm biến mức nước, Van ngưng rò rỉ, Hệ thống ngăn ngừa quá nhiệt	
Điều chỉnh mức nước trong bình chứa nước lạnh		Cảm biến điện dung	
Kích thước bên ngoài		11.4Wx19.5Dx18.6H (inch) (290WX 497DX 474H (mm))	
Dây điện		63 inch (1.6 m)	

※ Tầng N là khí hậu ôn đới.

※ Điện năng tiêu thụ có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường.

12. Phụ tùng thay thế

STT	Tên bộ phận	Chu kỳ thay thế
1	Ống	3 năm
2	Ống silicon	3 năm
3	Van điện từ	5 năm
4	Cảm biến điện dung	3 năm
5	Lọc	5 năm
6	Bơm tăng áp	3 năm - 5 năm

- ※ Đây không phải là khoảng thời gian bảo hành. Chu trình thay thế lý tưởng này là để đảm bảo rằng sản phẩm hoạt động tốt.
- ※ Chu trình thay thế phụ thuộc vào môi trường như vị trí, điều kiện nước (chất lượng, nhiệt độ), lượng nước sử dụng và mùa (mùa hè, mùa đông)

13. Khắc phục sự cố

Triệu chứng	Điểm kiểm tra	Không	Có
Khi màn hình hiển thị máy không mở và không hoạt động.	Phích điện đã được cắm đúng chưa?	Cắm phích điện vào ổ cắm trên tường đúng cách.	Sau khi kiểm tra phích cắm đã được cắm đúng mà sản phẩm vẫn có sự cố, vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.
Khi nước thường và nước lạnh không được phục vụ.	Vòi nước có được cung cấp không?	Chờ cho đến khi vòi nước hoạt động khi ngắt điện.	Nếu nước tinh khiết (thường / lạnh) không được phục vụ kể cả sau khi đã cho thời gian để đồ đầy bình, vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.
	Đèn “COLD/AMBI” có nháy không?		Chức năng vệ sinh thông minh hoạt động, mất 30 phút.
Khi nước lạnh không đủ lạnh (Khi lấy nước lạnh)	Đã qua 2 giờ kể từ khi máy hoạt động chưa?	Nước lạnh đang được tạo ra	Vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.
	Nếu nước lạnh được sử dụng nhiều, nước cần làm lạnh mất 80 phút.		
Nước nóng không được cấp.	Có tắt công tắc nước nóng không?	Vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.	Cài đặt phương pháp làm nóng tức thời hoặc phương pháp làm nóng bình chứa.
	Nước nóng có bật và hoạt động không?	Nhấn nút “HOT” để bắt đầu làm nóng.	Phải mất 2,5 phút để hoàn thành làm nóng nước. Sau khi cho thời gian và nước nóng không được phục vụ, vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.
	Có nước trong bình chứa không?	Mất 40 phút để đồ đầy bình.	Vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.
Làm thế nào để bảo trì ống Silicon?	Khi ống silicon bị nhiễm bẩn do sử dụng trong thời gian dài vui lòng liên hệ dịch vụ bảo hành.		



CHUNGHO VINA, Tầng 9, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
(9th Fl, 180-192 Nguyen Cong Tru Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, HCMC, Viet Nam)

TEL:+84-28-6288-2567 /FAX:+84-28-6288-4692 /E-MAIL:chvina@chungho.co.kr/ <http://www.chungho.com.vn>